

CÔNG TY KHO VẬN VÀ CẢNG CẨM PHẢ - VINACOMIN

PHÒNG DKSX

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

NGÀY 16 THÁNG 6 NĂM 2026

STT	Khách hàng	Ngày làm TB	Số TB	Ngày hết hạn TB	Tên phương tiện	Loại than	SL làm TB	SL thực rút	SL còn lại	Ngày xong	Mục đích sử dụng	
TỔNG CỘNG							512 118	81 018	431 100			
I	CẢNG CHÍNH						182 176	22 201	159 975			
	<i>Tàu đã làm hàng (trong cầu)</i>						5 845	5 701	144			
1	ĐAM NINH BÌNH	15/6	402/6	25/6	NB 8812	CÁM 4A.1	3 145	3 014	131	16/6	HỘ LỚN	MỎN: 3.062,76
2	V TRACO	16/6	1510-B/6	23/6	NB 8707	CỤC XỎ 1C	1 000	993	7	16/6	TD	
3	ĐTTM&DV	13/6	1534/6	20/6	HD 2266	CÁM 4B.1	1 700	1 694	6	16/6	TD	
	<i>Tàu dự kiến rút trong ngày</i>						70 300	16 500	53 800			
1	ĐIỆN VINH TÂN 1	08/6	384/6		VIỆT THUẬN OCEAN	CÁM 6A.1	46 200	16 500	29 700	RÓT DỖ	HỘ LỚN	TTCO: 25.000 - TTHG: 16.000 - KVCP: 5.200
2	ĐIỆN VŨNG ÁNG	10/6	387/6		QUANG VINH DIAMOND	CÁM 5A.10	23 000		23 000		HỘ LỚN	
3	ĐTTM&DV	16/6	1481/6	23/6	BN 1826	CỤC XỎ 1C	1 100		1 100		TD	GIA HẠN L1
	<i>Tàu đã làm lệnh (trong cầu)</i>						106 031		106 031			
1	ĐIỆN VINH TÂN 1	14/6	397/6		HẢI NAM 88	CÁM 6A.1	23 000		23 000		HỘ LỚN	
2	ĐIỆN VŨNG ÁNG	15/6	404/6		VIỆT THUẬN 235-07	CÁM 5A.10	23 050		23 050		HỘ LỚN	
3	ĐIỆN VINH TÂN 1	15/6	405/6		VIỆT THUẬN 30-06	CÁM 6A.1	29 100		29 100		HỘ LỚN	
4	NHÔM LÂM ĐÔNG	15/6	1550/6	25/6	VIỆT THUẬN HN-01 (HN-2295)	CÁM 5A.1	3 200		3 200		BAUXIT	
5	NHÔM LÂM ĐÔNG	15/6	1550/6	25/6	VIỆT THUẬN HN-01 (HN-2295)	CỤC 4A.2	2 400		2 400		BAUXIT	
6	KDT MIỀN BẮC	12/6	1518/6	22/6	NB 8619	CÁM 5A.1	3 500		3 500		PTCB	
7	KDT MIỀN BẮC	14/6	1539/6	24/6	NB 8177	CÁM 5A.1	2 350		2 350		PTCB	
8	KDT MIỀN BẮC	15/6	1545/6	25/6	SON HÀ 666	CÁM 5A.1	4 650		4 650		PTCB	
9	DVVT QN	10/6	1434/5	17/6	BN 2706	CÁM 4B.1	1 550		1 550		TD	GIA HẠN L1
10	VTT	13/6	1535/6	20/6	HD 2299	CÁM 4B.1	1 950		1 950		TD	
11	DVVT QN	14/6	1538/6	21/6	BN 2556	CÁM 4B.1	1 600		1 600		TD	
12	DVVT QN	15/6	1548/6	22/6	BN 2366	CÁM 4B.1	1 931		1 931		TD	THAY 1521/6
13	NHÔM ĐẮK NÔNG	16/6	1552/6	26/6	THANH BÌNH 68 (BN-2358)	CÁM 5A.1	4 200		4 200		BAUXIT	
14	NHÔM ĐẮK NÔNG	16/6	1552/6	26/6	THANH BÌNH 68 (BN-2358)	CỤC 4A.2	2 450		2 450		BAUXIT	
15	MẮT TRỜI VIỆT NB	16/6	1553/6	23/6	NB-8530	CỤC XỎ 1C	1 100		1 100		TD	
	<i>Tàu chuyên tải</i>						147 000	-	147 000			
	<i>Tàu đã làm hàng</i>											
	<i>Tàu dự kiến rút trong ngày</i>						23 300		23 300			
1	ĐIỆN VŨNG ÁNG	14/6	401/6		TRƯỜNG NGUYỄN STAR	CÁM 5A.10	23 300		23 300		HỘ LỚN	CLM: 20.000 - KVDB: 3.300
	<i>Tàu đã làm lệnh (chuyên tải)</i>						123 700		123 700			

CÔNG TY KHO VẬN VÀ CẢNG CẨM PHẢ - VINACOMIN

PHÒNG DKSX

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

NGÀY 16 THÁNG 6 NĂM 2026

STT	Khách hàng	Ngày làm TB	Số TB	Ngày hết hạn TB	Tên phương tiện	Loại than	SL làm TB	SL thực rót	SL còn lại	Ngày xong	Mục đích sử dụng	
1	ĐIỆN VŨNG ÁNG	11/6	391/6		VIỆT THUẬN 235-01	CÁM 5A.14	23 000		23 000		HỘ LỚN	KDTC: 7.000 - CLM: 11.000 TTHG: 5.000
2	ĐIỆN VŨNG ÁNG	14/6	400/6		TRƯỜNG NGUYỄN OCEAN	CÁM 5A.10	23 300		23 300		HỘ LỚN	CLM: 20.000 - KVĐB: 3.300
3	ĐIỆN VŨNG ÁNG	14/6	399/6		TRƯỜNG NGUYỄN SKY	CÁM 5A.10	26 200		26 200		HỘ LỚN	CLM: 19.000 - KVĐB: 7.200
4	ĐIỆN VĨNH TẤN 1	14/6	398/6		VIỆT THUẬN 26-02	CÁM 6A.1	25 600		25 600		HỘ LỚN	TTHG: 25.600
5	ĐIỆN VĨNH TẤN 1	15/6	406/6		VIỆT THUẬN 26-01	CÁM 6A.1	25 600		25 600		HỘ LỚN	TTHG: 21.000 - KVCP: 4.600
II	KHO G9-HÓA CHẤT						21 720	6 326	15 394			
	<i>Tàu đã làm hàng</i>						3 880	3 816	64			
1	VTA OCEANUS	13/6	3 023		CẨM PHẢ 22	TNK LÁO	3 880	3 816	64	16/6		
	<i>Tàu dự kiến rót trong ngày</i>						10 328	2 510	7 818			
1	CẦU ĐUỐNG	13/6	1453/6	20/6	BN 0988	CỤC 1A	1 000		1 000		TD	NGUỒN ĐN-CS
2	VTT	11/6	1501/6	18/6	BN 0567	CỤC 1B	1 100		1 100		TD	NGUỒN ĐN-CS
3	DVVT QN	11/6	1502/6	18/6	BN 0869	CỤC 1B	1 100		1 100		TD	NGUỒN ĐN-CS
4	ĐTTM&DV	11/6	1504/6	18/6	PHÚC THỊNH 18	CỤC 1B	1 940		1 940		TD	NGUỒN TN
5	VIỆT THUẬN 26-02	14/6	3 043		VT-TĐ 03	TNK LÁO	5 188	2 510	2 678	RÓT DỖ		
	<i>Tàu đã làm lệnh</i>						7 512		7 512			
1	ĐIỆN PHẢ LẠI	15/6	403/6	24/6	QN 1043	CÁM 5B.10	2 400		2 400		HỘ LỚN	
2	CROMIT	13/6	1532/6	23/6	CHÍ THÀNH 68	CÁM 4A.1	2 612		2 612		PTCB	NGUỒN CS
3	THAN MIỀN TRUNG	13/6	1454/6	20/6	BN 2388	CỤC 1A	1 500		1 500		TD	NGUỒN ĐN-CS
4	V TRACO	11/6	1503/6	18/6	BN 1386	CỤC 1A	1 000		1 000		TD	NGUỒN ĐN-CS
III	KHO BẢO NGUYỄN						1 400	-	1 400			
	<i>Tàu đã làm hàng</i>											
	<i>Tàu dự kiến rót trong ngày</i>											
	<i>Tàu đã làm lệnh</i>						1 400		1 400			
1	DVVT QN	14/6	1542/6	21/6	BN 1916	CỤC XÔ 1B	1 400		1 400		TD	
IV	KHO CẢNG KM6						23 772	14 347	9 425			
	<i>Tàu đã làm hàng</i>						12 238	12 167	71			
1	KDT MIỀN BẮC	15/6	1 543	25/6	HP 5795	CÁM 6B.1	5 068	5 048	20	16/6	PTCB	
2	COALIMEX	15/6	1 544	25/6	HOÀNG ANH 68	CÁM 5B.1	4 000	3 969	31	16/6	PTCB	
4	DVVT QN	15/6	1 546	22/6	HP 6739	BÙN 3C	1 070	1 058	12	16/6	TD	NGUỒN QH
5	KVĐB	15/6	1 547	25/6	CỨA ÔNG 15	CÁM 6B.1	2 100	2 091	9	16/6	CHUYỀN VÙNG	

